

## BIÊN BẢN SEMINAR

### I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

- Thời gian: 14h00 ngày 15/10/2020

- Địa điểm: VP Viện CN HS-MT

- Thành phần:

1. PGS. TS Cao Tiến Trung

2. TS. Nguyễn Tân Thành

3. ThS. Nguyễn Văn Quốc

4. TS. Hoàng Văn Trung

5. TS. Lê Thế Tâm

6. ThS. Nguyễn Thị Huyền

7. ThS. Trần Phương Chi

8. TS. Hồ Đình Quang

- Chủ tọa: PGS.TS. Cao Tiến Trung

- Thư ký: TS. Nguyễn Tân Thành

- Người trình bày: **ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Giang**

### II. Nội dung seminar.

#### Cải tiến phương pháp đánh giá học phần Dược lý

#### 1. Giới thiệu:

Báo cáo đề cập đến một số tình huống khi giảng dạy theo chương trình CDIO

#### 2. Nội dung báo cáo:

- Khái niệm về chương trình đào tạo theo CDIO

- Đề cương môn học theo CDIO

Dược lý là học phần thuộc khối kiến thức cơ bản của khối ngành Điều dưỡng, làm nền tảng cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành; Môn học Dược lý giúp cho sinh

viên biết được những kiến thức cơ bản về tác dụng, cơ chế tác dụng, áp dụng lâm sàng, tác dụng không mong muốn của từng nhóm thuốc phân theo tác dụng sinh lý - bệnh lý - điều trị học. Từ những kiến thức cơ bản này sinh viên có thể kê đơn thuốc, sử dụng thuốc và theo dõi quá trình sử dụng thuốc an toàn, hợp lý. Sinh viên được làm quen và tự rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm; làm quen với kỹ năng làm việc trong phòng thí nghiệm; phát triển tư duy logic và phản biện.

- Khung chương trình đào tạo khóa 59,60 Điều dưỡng
- Một số phương pháp dạy và học theo tiếp cận CDIO
- Phương pháp đánh giá

Bài đánh giá	Hình thức đánh giá, minh chứng, lưu hồ sơ	Công cụ đánh giá	CDR học phần	Tỷ lệ (%)
<b>A1. Đánh giá thường xuyên</b>				<b>30%</b>
A1.1	- Chuyên cần - Ý thức thái độ học tập	- Rubric 1	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	
A1.2	- Bài tập cá nhân/Bài tập nhóm SV nộp báo cáo qua LMS; GV đánh giá và lưu hồ sơ	- Rubric 2	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	
<b>A2. Đánh giá giữa kỳ</b>				<b>20%</b>
A2.1	- Bài thi trắc nghiệm; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	
<b>A3. Đánh giá cuối kỳ</b>				<b>50%</b>
A3.1 (Lý thuyết)	- Thi viết; TT Đảm bảo chất lượng tổ chức thi và lưu hồ sơ	- Đáp án	CLO1.2 CLO2.2 CLO3.1	2/3*50%
A3.2 (Thực hành)	- Kiểm tra kỹ năng thực hành tại PTN <i>Ghi chú: Giảng viên dạy thực hành đánh giá và lưu hồ sơ</i>	- Rubric 3		1/3*50%
<b>Điểm tổng kết: <math>A1.1*10\% + A1.2*20\% + A2*20\% + (2*A3.1 + A3.2)/3 * 50\%</math></b>				

**Tiêu chí đánh giá ý thức thái độ trong học tập (Rubric 1)**

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Trọng số
	A (8.5-10)	B (7.0-8.4)	C (5.5-6.9)	D (4.0-5.4)	F (0-3.9)	

<b>Tham gia lớp học</b>	Đi học đầy đủ số buổi theo yêu cầu	Vắng học ~7% so với quy định	Vắng học ~14% so với quy định	Vắng học ~20% so với quy định	Vắng học quá 20% số giờ theo quy định	50%
<b>Vào lớp học đúng giờ</b>	Luôn đi học đúng giờ	Vào lớp muộn 1-2 buổi (quá 15 phút)	Vào lớp muộn 3-4 buổi	Vào lớp muộn 5-6 buổi	Vào lớp muộn >6 buổi	20%
<b>Tham gia các hoạt động trên lớp (bài tập tại lớp, thảo luận nhóm, phát biểu, trình bày báo cáo,...)</b>	Tích cực tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu ( $\geq N$ ) (N được tính 100% hoạt động)	Thường xuyên gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~75%N hoạt động)	Có tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~50%N hoạt động)	Ít tham gia làm bài tập, thảo luận, phát biểu (~25%N hoạt động)	Không tham gia các hoạt động trên lớp	15%
<b>Thực hiện nhiệm vụ tự học (bài tập ở nhà,...)</b>	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm đầy đủ 100% bài tập cá nhân (ví dụ 2 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập đúng hạn	- Làm được 50% bài tập cá nhân (ví dụ 1 bài) - Nộp bài tập không đúng hạn	Không nộp bài tập cá nhân trên hệ thống; lấy bài của người khác nộp (qua các câu hỏi của GV)	15%

\* Ghi chú: các hoạt động được GV lưu lại trong quá trình giảng dạy, N là số lượng hoạt động tương ứng, tích cực được tính mỗi sinh viên tham gia 02 hoạt động/01 TC.

### Rubric 2: Đánh giá bài A1.2

Tiêu chí	Trọng số	Mô tả chất lượng				Điểm
		Xuất sắc	Tốt	Đạt yêu cầu	Chưa đạt	
		10-9	8-7	6-5	4-0	
<b>Hình thức báo cáo</b>	<b>10%</b>	Đẹp, rõ, không lỗi chính tả, đồng bộ	Đẹp, rõ, còn lỗi chính tả	Rõ, còn lỗi chính tả	Đơn điệu, chữ nhỏ, còn lỗi chính tả	<b>1</b>

<b>Nội dung báo cáo</b>	<b>30%</b>	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng, có trích nguồn	Đáp ứng tốt yêu cầu, có mở rộng	Đáp ứng đầy đủ yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu	<b>3</b>
<b>Kỹ năng trình bày</b>	<b>10%</b>	Nói rõ, tự tin, thuyết phục, giao lưu người nghe	Nói rõ, tự tin, giao lưu người nghe	Không nói rõ lời, thiếu tự tin, ít giao lưu người nghe	Nói nhỏ, không tự tin, không giao lưu người nghe	<b>1</b>
<b>Trả lời câu hỏi</b>	<b>30%</b>	Trả lời đúng tất cả các câu hỏi	Trả lời đúng 2/3 số câu hỏi	Trả lời đúng trên ½ số câu hỏi	Trả lời đúng dưới ½ số câu hỏi	<b>3</b>
<b>Tham gia thực hiện</b>	<b>20%</b>	Tích cực tham gia thực hiện/ trình bày	Tham gia thực hiện/ trình bày	Tham gia thực hiện/ trình bày tuy nhiên còn ít	Không tham gia thực hiện/ trình bày	<b>2</b>
<b>Tổng cộng</b>						<b>10</b>

**Rubric 3. Đánh giá bài A3.2**

<b>Tiêu chí đánh giá</b>	<b>Mức độ đánh giá</b>					<b>Trọng số</b>
	<b>A (8.5-10)</b>	<b>B (7.0-8.4)</b>	<b>C (5.5-6.9)</b>	<b>D (4.0-5.4)</b>	<b>F (0-3.9)</b>	
<b>Chuyên cần, thái độ</b>	- Tham gia đầy đủ tất cả các bài thực hành, không vắng. - Nghiêm túc tiến hành các hoạt động theo hướng dẫn của giảng viên, không làm việc riêng	- Tham gia đầy đủ các bài thực hành, vắng 1 buổi nhưng đã thực hành bù - Nghiêm túc tiến hành các hoạt động theo hướng dẫn của giảng viên, thỉnh thoảng làm việc riêng	- Tham gia đầy đủ các bài thực hành, vắng 1-2 buổi nhưng đã thực hành bù; - Nghiêm túc tiến hành bài thí nghiệm nhưng không theo hướng dẫn của giảng viên, làm việc riêng	- Tham gia chưa đầy đủ tất cả các bài thực hành, vắng 1-2 buổi nhưng thực hành bù được 1 buổi - Chưa nghiêm túc tiến hành các hoạt động thực hành theo hướng dẫn, làm việc riêng	- Tham gia không đầy đủ tất cả các bài thực hành, không thực hành bù - Chưa nghiêm túc tiến hành các hoạt động theo hướng dẫn của giảng viên, không tham gia thực hành.	20%

<b>Chuẩn bị bài thực hành</b>	Chuẩn bị tốt bài thực hành, trả lời được tất cả các câu hỏi giảng viên đưa ra	Chuẩn bị bài thực hành đầy đủ, trả lời được 75% câu hỏi giảng viên đưa ra	Có chuẩn bị bài thực hành, trả lời được 50% câu hỏi giảng viên đưa ra	Có chuẩn bị bài thực hành, nhưng chưa đầy đủ, chỉ trả lời được 25% câu hỏi giảng viên đưa ra	Không chuẩn bị bài thực hành, không trả lời được các câu hỏi của giảng viên	30%
<b>Kỹ năng thực hành thí nghiệm</b>	- Thực hiện được các bước thực hành, thí nghiệm và thu được kết quả; - Tổ chức hoạt động nhóm tốt, có sự phối hợp với nhau, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên	- Thực hiện được các bước thực hành, thí nghiệm thu được kết quả nhưng chưa chính xác; - Tổ chức hoạt động nhóm, có sự phối hợp với nhau, phân công nhiệm vụ cho các thành viên	- Thực hiện được các bước thực hành, thí nghiệm nhưng kết quả không tốt; - Tổ chức hoạt động nhóm chưa tốt, ít phối hợp với nhau, phân công nhiệm vụ chưa rõ ràng	- Thực hiện được các bước thực hành, thí nghiệm và nhưng không ra kết quả; - Không tổ chức được nhóm hoặc nhóm không có sự phối hợp với nhau, phân công nhiệm vụ không rõ ràng	- Không thực hiện được các bước thực hành, thí nghiệm và không có kết quả; - Không tổ chức được nhóm, thiếu sự hợp tác lẫn nhau, không có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên	40%
<b>Kết quả thí nghiệm</b>	Kết quả thực hành, thí nghiệm đúng, rõ ràng; báo cáo kết quả đầy đủ, khoa học và chính xác	Kết quả thực hành, thí nghiệm đúng; báo cáo kết quả đầy đủ, nhưng chưa khoa học.	Kết quả thực hành, thí nghiệm không chính xác; báo kết quả chưa đầy đủ, chính xác.	Không có kết quả thực hành thí nghiệm, hoặc có nhưng không đúng; báo cáo không đầy đủ	Không có kết quả thực hành, thí nghiệm; không có báo cáo	10%

### 3. Thảo luận góp ý:

- PGS.TS. Cao Tiên Trung: Cần mở rộng thêm các tiêu chí đánh giá bài A1.2 để có thể đánh giá một cách chi tiết và sát với năng lực của sinh viên và hoạt động nhóm
- TS. Hoàng Văn Trung: Trong bài tập nhóm cần có quyền nhật ký để ghi lại công việc cũng như sự đóng góp của các cá nhân trong nhóm, để khi báo cáo giảng viên sẽ có cơ sở để thực hiện đánh giá đúng thực tế tránh tình trạng cho điểm chung cả nhóm sẽ gây ra sự mất công bằng giữa các thành viên
- ThS. Nguyễn Thị Huyền: Phương pháp đánh giá một số kỹ năng diễn ra như thế nào, GV có bao quát được hết các hoạt động của sinh viên hay không...
- ThS. Nguyễn Văn Quốc: ngoài việc tự học của sinh viên thì kỹ năng làm việc nhóm, phản biện và sáng tạo là rất quan trọng cần có những phương pháp cải tiến để phát huy tốt những kỹ năng này của sinh viên

**Thư ký**



**TS. Nguyễn Tân Thành**

**Chủ trì**



**PGS.TS. Cao Tiên Trung**